

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 1664 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh
Phố Ái Sơn 1, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 5186/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo;

Xét Báo cáo số 465/BC-TTTH ngày 19/4/2019 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh ở phố Ái Sơn 1, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, nội dung:

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Nguyễn Thị Minh khiếu nại với nội dung: Khi thực hiện Dự án số 1, Khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa, Nhà nước thu hồi của gia đình bà Nguyễn Thị Minh 1.200m² đất nông nghiệp (do Hợp tác xã Nông nghiệp Vạn Sơn lập biên bản bàn giao ngày 28/6/2002: Điều từ hộ Bùi Quang Thụ, tờ bản đồ số 01, thửa số 95, diện tích 644m², xứ đồng Cồn Cát; điều từ hộ Nguyễn Bá Thiết, tờ bản đồ số 01, số thửa 332, diện tích 558m², xứ đồng Hộc đất Cống đá) nhưng không bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà là không đúng.

Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh đã được Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa xem xét, giải quyết tại Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 01/02/2019; không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, bà Nguyễn Thị Minh khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Về diện tích được điều từ hộ Bùi Quang Thụ, tờ bản đồ số 01, thửa số 95, diện tích 644m², xứ đồng Cồn Cát

- Bà Nguyễn Thị Minh đi lao động xuất khẩu tại nước Cộng hòa liên bang Đức năm 1987, về nước năm 1990. Sau khi về nước, bà Minh sinh sống tại thôn Ái Sơn 1, xã Đông Hải (nay là phố Ái Sơn 1, phường Đông Hải).

- Hộ bà Minh thuộc đối tượng được chia đất nông nghiệp cơ bản theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ.

- Theo báo cáo của các ông, bà nguyên là cán bộ Hợp tác xã Nông nghiệp Vạn Sơn: Thừa đất số 95, tờ bản đồ số 01, xứ đồng Cồn Cát, diện tích 644m², loại đất 2L, được Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Sơn giao cho bà Nguyễn Thị Minh khoảng năm 1995 nhưng không có biên bản bàn giao đất. Bà Nguyễn Thị Minh sản xuất, canh tác tại thửa đất trên ổn định từ đó cho đến thời điểm bị thu hồi đất.

- Theo phương án thu sản vụ 5, vụ 10 năm 2000 của Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Sơn, Phương án thu vụ 5, vụ 10 năm 2001 (bản viết tay, có chữ ký của Đội trưởng và Kế toán trưởng Hợp tác xã) có tên hộ Chị - Minh Đức, nộp các khoản đóng góp cho Hợp tác xã, diện tích 1-2⁵.

- Theo Sổ thanh toán quyền số 285, quyền số 186, do ông Trần Văn Hải - nguyên kế toán Hợp tác xã cung cấp (có chữ ký của Chủ nhiệm và kế toán trưởng Hợp tác xã): Hộ Anh - Đức (Minh) thực hiện nộp các khoản dịch vụ vụ 5, vụ 10 các năm từ 2003 đến năm 2010 cho Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Sơn (Thủy lợi phí, bảo vệ + tưới tiêu...) trên diện tích (sào/thước) 1-2⁵, sử dụng ở xứ đồng Cồn Cát.

Nhận xét:

- Hộ bà Nguyễn Thị Minh thuộc đối tượng được chia đất nông nghiệp.

- Thừa đất số 95, tờ bản đồ số 01, xứ đồng Cồn Cát, diện tích 644m², loại đất 2L (thửa trích đo 154, tờ bản đồ số 02, diện tích theo trích đo 603,6m²), hộ bà Minh được xác định sử dụng ổn định trước ngày 01/7/2004 đến thời điểm bị thu hồi đất khi thực hiện Dự án số 1. Theo quy định tại Khoản 2, Điều 77, Luật Đất đai năm 2013: *“Đối với đất nông nghiệp đã sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không có Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này thì được bồi thường đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng, diện tích được bồi thường không vượt hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 của Luật này”*.

Như vậy, bà Nguyễn Thị Minh khiếu nại là có cơ sở.

2. Về diện tích đất nông nghiệp điều từ hộ ông Nguyễn Bá Thiết, tờ bản đồ số 01, số thửa 332, diện tích 558m², xứ đồng Hộc đất Cống đá

Kiểm tra sổ giao ruộng đất lâu dài và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ nông dân lập năm 1995 của xã Đông Hải, thửa đất số 332, tờ bản đồ số 01, diện tích 558m², xứ đồng Hộc đất Cống đá, loại đất 2 lúa, ghi đất tạm giao, đứng tên ông Nguyễn Bá Thắm, không phải tên Nguyễn Bá Thiết nêu trong biên bản bàn giao.

Các ông có tên trong biên bản bàn giao (ông Lê Chí Liên - nguyên Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Sơn, hiện nay là Trưởng phố Ái Sơn 2; ông Trần Văn Hải - nguyên Kế toán Hợp tác xã - Bí thư Chi bộ thôn 1; ông Nguyễn Bá Khánh - nguyên Đội trưởng, đội sản xuất đội 1; ông Lê Chí Khoát

- nguyên Trưởng thôn Ái Sơn 1) khẳng định: Thửa 332, diện tích 558m² được giao thời điểm năm 2012.

Như vậy, diện tích đất 558m² bà Nguyễn Thị Minh đang khiếu nại tại thửa 332, tờ bản đồ số 01, được Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Sơn giao thời điểm năm 2012; Việc Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Sơn giao đất cho bà Nguyễn Thị Minh là không đúng thẩm quyền.

III. KẾT LUẬN

- Hộ bà Nguyễn Thị Minh thuộc đối tượng được chia đất nông nghiệp; thửa đất số 95, tờ bản đồ số 01, xứ đồng Cồn Cát, diện tích 644m², loại đất 2L (thửa trích đo 154, tờ bản đồ số 02, diện tích trích đo 603,6m²), hộ bà Minh sử dụng ổn định trước ngày 01/7/2004 đến thời điểm bị thu hồi đất.

Căn cứ theo quy định tại Điều 77, Luật Đất đai năm 2013, hộ bà Nguyễn Thị Minh được xem xét bồi thường 603,6m² đất nông nghiệp (thửa trích đo 154, tờ bản đồ số 02).

- Diện tích đất 558m² bà Nguyễn Thị Minh đang khiếu nại tại thửa 332, tờ bản đồ số 01, được Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Sơn giao thời điểm năm 2012.

Căn cứ theo quy định tại Điều 77, Luật Đất đai năm 2013, việc bà Nguyễn Thị Minh khiếu nại được bồi thường, hỗ trợ 558m² đất nông nghiệp tại thửa 332, tờ bản đồ số 01 là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Việc bà Nguyễn Thị Minh khiếu nại được bồi thường, hỗ trợ 558m² đất nông nghiệp tại thửa 332, tờ bản đồ số 01 là không có cơ sở.

Điều 2. Giao UBND thành phố Thanh Hóa điều chỉnh Quyết định thu hồi đất, lập dự toán bồi thường cho hộ bà Nguyễn Thị Minh, diện tích 603,6m² đất nông nghiệp (thửa trích đo 154, tờ bản đồ số 02).

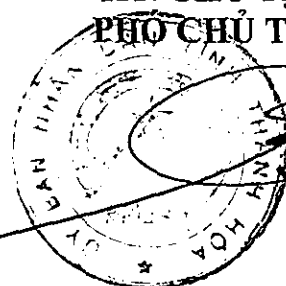
Điều 3. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu bà Nguyễn Thị Minh không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, Chủ tịch UBND phường Đông Hải, bà Nguyễn Thị Minh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 4 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền